TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY XUYÊN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-ST.
Ngày 24.6.2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Phượng.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Tình.

2. Ông Nguyễn Chí Thành.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Trần Thị Khánh Vy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 18/2023/HS-ST ngày 13/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 06/6/2023; đối với bị cáo:

Lê Đức H, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Tổ 14DX, thôn Tr, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Lê Đức L, sinh năm 1970 và bà Lê Thị Kim Ng, sinh năm 1973.; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 01/08/2018, Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên tuyên phạt 3 năm 6 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt vào ngày 05/9/2020. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/03/2017, Công an TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47/QĐ-XPHC phạt Cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Văn Đức Quang V, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn Ph, xã Bình Triều, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

2. Ông Lữ Tấn H1, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn Ph, xã Bình Triều, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

3. Ông Trần Văn V1, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khối phố L, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

4. Bà Lê Thị Kim Ng, sinh năm 1973; Địa chỉ: Tổ 14DX, thôn Tr, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

(*Tất cả người liên quan đều vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2021, Lê Đức H được mẹ bà Lê Thị Kim Ng mua cho 01 chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA EXCITER mang BKS: 92D1-813.27 màu trắng - đỏ-đen để phục vụ cho việc đi lại. Tất cả các giấy tờ xe đều đứng tên H đăng ký chủ sở hữu. Do vợ chồng bà Nguyên sợ H sẽ đem xe đi bán nên đã giữ Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 000696 đối với xe mô tô 92D1-813.27.

Đến giữa năm 2021, H có xem trên mạng xã hội Facebook thì thấy có một tài khoản cá nhân đăng thông tin nhận làm giấy tờ xe giả (do thời gian đã lâu nên H không nhớ rõ tài khoản Facebook đó tên là gì). H nhắn tin qua Messenger cho tài khoản đó để làm 1 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô đối với xe 92D1-813.27, H cung cấp thông tin cá nhân của mình cũng như thông tin xe (nhãn hiệu, chủng loại, số khung, số máy, màu sơn, BKS) cho tài khoản kia. Mục đích ban đầu của H khi liên hệ làm giấy chứng nhận đăng ký xe giả là sử dụng cho việc đi lại. Khoảng 1 tuần sau, H nhận được Giấy chứng nhận đăng ký xe giả từ nhân viên giao hàng và thanh toán số tiền 450.000 đồng.

Cùng thời gian đó, H và gia đình xảy ra mâu thuẫn nên H nên đã cùng bạn gái dọn ra ở riêng. Do không có chỗ ở và việc làm ổn định nên điều kiện kinh tế, tài chính lúc đó của H gặp rất nhiều khó khăn. H đã nảy sinh ý định sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký xe giả đó để đem xe đi cầm xe, lấy tiền trang trải cuộc sống một thời gian, sau đó sẽ đi làm kiếm tiền và chuộc xe về.

Ngày 22/01/2022, Lê Đức H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại EXCITER, BKS: 92D1-813.27 đến cơ sở cầm đồ Long Uy tại KP Mỹ Hòa, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên để cầm xe. Sau khi H đem xe đến, H đưa Giấy chứng nhận đăng ký xe số 92001681 đối với xe mô tô trên và Căn cước công dân của H cho H1 là nhân viên của tiệm xem. H1 la nhân viên tiệm cầm đồ đã kiểm tra số khung số máy trên xe và xác nhận thông tin đúng như Giấy chứng nhận đăng ký xe mà H đưa. Sau khi thỏa thuận xong, H1 đồng ý cầm xe của H với giá 17.000.000 đồng. Khi H1 đem Hợp đồng mua bán xe và Hợp đồng cho thuê xe tự lái mà H1 đã viết ra thì H có hỏi tại sao không phải là Giấy cầm đồ thì H1 nói với H rằng thực chất đây là một hình thức cho vay của các cơ sở cầm đồ, với số tiền vay là 17.000.000 đồng, lãi suất vay là 6%/ 1 tháng. Việc H1 lập Hợp đồng mua bán xe và thuê lại xe để có giấy tờ cầm chân phòng trường hợp H bỏ trốn hay

không trả tiền lãi hàng tháng. Sau khi nghe H1 nói như vậy xong thì H cũng đồng ý và ký kết hai hợp đồng trên. Số tiền 16.050.000 đồng *(Mười sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)* mà H nhận được theo nội dung Hợp đồng mua bán xe thực chất là tiền gốc vay mà bên phía Long Uy cho H vay *(17.000.000 đồng trừ đi số tiền lãi ban đầu)*. Số tiền 1.200.000 đồng *(Một triệu hai trăm nghìn đồng)* mà H trả hàng tháng theo Hợp đồng cho thuê xe tự lái thực chất là số tiền lãi mà cơ sở cầm đồ Long Uy tính cho H trả hàng tháng trong tổng số tiền gốc vay là 17.000.000 đồng. Trong đó, phía tiệm cầm đồ tính lãi suất 6%/1 tháng *(tương đương 1.020.000 đồng và 180.000 đồng là phí bảo dưỡng hư hại xe, thành tổng tiền là 1.200.000 đồng/1 tháng)*. Khi H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì phía Long Uy sẽ hủy Hợp đồng mua bán xe và Hợp đồng cho thuê xe tự lái, còn H sẽ nhận lại Giấy chứng nhận đăng ký xe.

Sau 2 tháng thuê xe (tháng 2 và tháng 3), H trả tiền thuê xe đều đặn hằng tháng 1.200.000 đồng cho H1 (bằng hình thức chuyển tiền trực tiếp vào STK 190324586.30011 đứng tên Lữ Tấn H1 mở tại Ngân hàng Techcombank). Tuy nhiên, đến ngày 22/4/2022, do không thấy H chuyển trả tiền thuê xe nên H1 đã gọi điện nhưng không nghe máy, qua nhiều ngày sau liên lạc không được nên H1 cùng với V đã đến trực tiếp nhà của H để tìm H. Khi đến nơi, bố mẹ H cho H1 và V xem 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe đối với xe mô tô 92D1-813.27 có thông tin giống với Giấy chứng nhận đăng ký xe do H cung cấp, lúc này V và H1 mới phát hiện Giấy chứng nhận đăng ký xe do H đưa cho mình để cầm cố là giả nên trình báo Cơ quan điều tra để xử lý.

Tại Bản Kết luận giám định số 120/KL-KTHS ngày 22/09/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 92001681, tên chủ xe Lê Đức H, biển số đăng ký: 92D1 – 813.27 đề ngày cấp 11/01/2021, nơi cấp: Công an huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (Ơkys hiệu A) gởi giám định là tài liệu giả.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSDX ngày 09 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên đã truy tố bị cáo Lê Đức H về tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức",* theo khoản 1, Điều 341 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Đức H theo như Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đức H từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BTTTHS tuyên trả 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS: 92D1-813.27 cho Lê Đức H. Đối với 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 92001681 do H làm giả đề nghị tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

Bị cáo Lê Đức H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Phân tích những chứng cứ xác định có tội:*

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Đức H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; thể hiện: Vào khoảng giữa năm 2021, Lê Đức H đã nhắn tin qua Messenger cho 01 tài khoản trên mạng xã hội Facebook để làm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter BKS 92D1-813.27 do H làm chủ sở hữu bằng cách cung cấp thông tin cá nhân của mình cũng như thông tin xe (nhãn hiệu, chủng loại, số khung, số máy, màu sơn, BKS) cho bên nhận làm giả với giá 450.000 đồng. Mục đích H làm giả giấy tờ xe ban đầu để phục vụ việc đi lại do giấy tờ xe thật đã bị ba mẹ H cất giữ. H không chứng minh được người nhận làm giả giấy tờ cho H. Đến ngày 22/01/2022, do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên H mang xe và sử dụng giấy tờ xe giả đến tiệm cầm đồ Long Uy để cầm xe với số tiền 17.000.000 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 92001681 l và sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe giả của bị cáo H nêu trên đã phạm tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Do đó, Cáo trạng số: 22/CT – VKS ngày 09 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với hành vi dùng giấy tờ giả để cầm cố xe của bị cáo Lê Đức H: HĐXX nhận thấy xe mô tô hiệu Yamaha Exciter BKS 92D1-813.27 là tài sản do H làm chủ sở hữu. Việc H dùng giấy tờ giả để cầm cố chiếc xe (là tài sản do bị cáo sở hữu) không nhằm mục đích đoạt tài sản của người khác nên HĐXX không xem xét về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

[2] *Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi làm giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức nhằm sử dụng là trái pháp luật nhưng vẫn bị cáo cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước.Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện để ren đe, giáo dục cũng như đấu tranh phòng ngừa chung.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. *Về tình tiết tăng nặng:* Bị can Lê Đức H đã bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên kết án 03 năm 06 tháng tù giam về hành

vi Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án hình sự số 27/2018/HSST ngày 01/08/1018. Lê Đức H chấp hành xong án phạt tù từ ngày 05/09/2020. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội mới, Lê Đức H chưa được xóa án tích. Vì vậy, áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm" đối với Lê Đức H theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân tốt. Trong vụ án này, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, do đó việc trả tiền vay cho cơ sở cầm đồ Long Uy không phải là tính tiết giảm nhẹ khắc phục H1 quả như quan điểm của Viện kiểm sát nên HĐXX không chấp nhận áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Đối với 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 92001681 do H làm giả cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án vì đây là vật chứng chứng minh tội phạm.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS: 92D1-813.27 của Lê Đức H cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[5] *Về án phí HS-ST*: Bị cáo Lê Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội: *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức";*

Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đức H 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 92001681 do H làm giả cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

Tuyên trả 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS: 92D1-813.27 cho bị cáo Lê Đức H.

Án phí: Bị cáo Lê Đức H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí HS-ST.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (24/6/2023). Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND huyện Duy Xuyên;*
- *Công an huyện Duy Xuyên;*
- *Chi cục THADS huyện Duy Xuyên ;*
- *Bị cáo; NTGTT;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng